TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông PHẠM VĂN NHỊN.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông NGUYỄN VĂN TÁM
2. Ông VÕ VĂN CƯỜNG

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 427/2018/TLST–DS ngày 04 tháng 12 năm 2018,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **TRƯƠNG THỊ T**, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Số 66/30/1E Đoàn Thị N, phường 05, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Bà **PHẠM THỊ D**, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị D trả cho bà Trương Thị T số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng). Hạn chót trả là ngày 23/3/2019.

- Bà T trả cho bà D Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH 00346 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho hộ bà Phạm Thị D ngày 05/12/2011 ngay sau khi bà D trả cho bà T xong số tiền trên.

Kể từ khi bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà D chậm thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

+ Bà D tự nguyện chịu 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà T tự nguyện chịu 4.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà T đã nộp số tiền 3.050.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 09470 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên bà phải nộp tiếp số tiền 1.450.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM VĂN NHỊN